

Bài 13

PHONG TRÀO DÂN TỘC DÂN CHỦ Ở VIỆT NAM TỪ NĂM 1925 ĐẾN NĂM 1930

I – MỤC TIÊU BÀI HỌC

Học xong bài này, HS :

1. Về kiến thức

- Nhận thức được sự phát triển của phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam dưới tác động của các tổ chức cách mạng có khuynh hướng dân tộc dân chủ.
- Hiểu được sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam là kết quả của sự lựa chọn, sàng lọc lịch sử.

2. Về kĩ năng

Rèn luyện kĩ năng phân tích tính chất, vai trò lịch sử của các tổ chức, đảng phái chính trị, đặc biệt là Đảng Cộng sản Việt Nam do Nguyễn Ái Quốc sáng lập.

3. Về thái độ

Bồi dưỡng tinh thần dân tộc theo tư tưởng cách mạng vô sản.

II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

1. Về nội dung

Bài *Phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam từ năm 1925 đến năm 1930* trình bày sự ra đời và hoạt động của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên, Tân Việt Cách mạng đảng, Việt Nam Quốc dân đảng và Đảng Cộng sản Việt Nam. Thực tiễn của cuộc đấu tranh cách mạng của nhân dân trong thời gian này được thử thách nghiêm khắc, được sàng lọc và chọn lựa về sứ mệnh lịch sử của các tổ chức cách mạng đó đối với dân tộc. Cuối cùng, Đảng Cộng sản Việt Nam do Nguyễn Ái Quốc sáng lập đã được nhân dân chọn lựa là đảng tiên phong cách mạng, đảm nhiệm sứ mệnh lãnh đạo cách mạng ngay từ khi ra đời.

2. Về phương pháp

GV vận dụng các phương pháp dạy học lịch sử để trình bày các sự kiện lịch sử cơ bản về sự ra đời và hoạt động của các hội và đảng cách mạng trong những

năm 1925 – 1930 ; so sánh về mặt tổ chức và cương lĩnh của các tổ chức đó, đặc biệt làm rõ sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam là kết quả của sự lựa chọn, sàng lọc lịch sử, được nhân dân thừa nhận.

III – THIẾT BỊ, TÀI LIỆU DẠY – HỌC

Ngoài SGK Lịch sử lớp 12, GV có thể giới thiệu cho HS biết (có thể đọc thêm) các sách viết về Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên, Tân Việt Cách mạng đảng, Việt Nam Quốc dân đảng, sự thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam ; sưu tầm tiểu sử, chân dung một số nhà hoạt động tiêu biểu của Việt Nam Quốc dân đảng, những thành viên dự Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam,...

IV – GỢI Ý TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY – HỌC

1. Mở bài

Nêu tổng quát nội dung hoặc nêu dưới dạng các câu hỏi về nội dung của bài học mới.

2. Dạy và học bài mới

Nội dung bài này được trình bày trong hai mục :

Mục I – Sự ra đời và hoạt động của ba tổ chức cách mạng

1. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên

– Nguyễn Ái Quốc đến Quảng Châu (Trung Quốc) liên lạc, chọn lựa một số thanh niên hoạt động ở Trung Quốc và thanh niên từ trong nước sang Quảng Châu, huấn luyện họ thành những chiến sĩ cách mạng. Huấn luyện xong, họ được đưa về nước để tuyên truyền lí luận giải phóng dân tộc và tổ chức nhân dân làm cách mạng.

Nguyễn Ái Quốc đã lập tổ chức Cộng sản đoàn làm nòng cốt để lập ra Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên (6 – 1925).

– Hội đã phát triển hội viên và tổ chức có hệ thống từ Tổng bộ đến các kì bộ, xuống cơ sở và tổ chức quần chúng đấu tranh, nhất là từ khi có chủ trương "vô sản hoá" (cuối năm 1928).

– Phong trào công nhân phát triển mạnh, nhất là ở các trung tâm công nghiệp, hầm mỏ, đồn điền,...

– Vai trò của Hội đối với sự hình thành Đảng Cộng sản Việt Nam.

2. Tân Việt Cách mạng đảng

– Một số tù chính trị cũ ở Trung Kỳ cùng với một số sinh viên Trường Cao đẳng Sư phạm Hà Nội lập ra Hội Phục Việt (7 – 1925), sau đó đổi tên nhiều lần và đến tháng 7 – 1928, họp đại hội quyết định thành lập Tân Việt Cách mạng đảng (Đảng Tân Việt).

– Về tổ chức, Đảng Tân Việt chủ yếu tập hợp những trí thức và thanh niên tiểu tư sản yêu nước ; địa bàn hoạt động chủ yếu ở Trung Kỳ.

– Mục tiêu của Tân Việt là lãnh đạo quần chúng trong nước và liên lạc với các dân tộc bị áp bức trên thế giới để đánh đổ đế quốc chủ nghĩa, thiết lập một xã hội bình đẳng, bác ái.

– Tân Việt sớm chịu ảnh hưởng tư tưởng của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên nên nhiều đảng viên của Tân Việt đã chuyển sang Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

– Vai trò của Tân Việt đối với sự hình thành Đảng Cộng sản Việt Nam.

3. Việt Nam Quốc dân đảng

– Việt Nam Quốc dân đảng ra đời từ tổ chức hạt nhân là Nam đồng thư xã.

– Việt Nam Quốc dân đảng là một chính đảng cách mạng theo khuynh hướng dân chủ tư sản, đại biểu cho tư sản dân tộc.

– Mục đích, tôn chỉ của Đảng không được rõ rệt. Đến năm 1929, Đảng mới nêu mục tiêu là : đánh đuổi giặc Pháp, đánh đổ ngôi vua, thiết lập dân quyền.

– Tổ chức cơ sở của Đảng trong quần chúng rất ít ; địa bàn hoạt động hẹp, tổ chức lỏng lẻo, sớm bị thực dân Pháp khủng bố.

– Hoạt động của Việt Nam Quốc dân đảng và khởi nghĩa Yên Bái.

– Nguyên nhân thất bại và ý nghĩa lịch sử của cuộc khởi nghĩa Yên Bái đối với phong trào dân tộc.

Mục II – Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời

1. Sự xuất hiện các tổ chức cộng sản năm 1929

Cần nêu lên sự phát triển phong trào đấu tranh dân tộc dân chủ của công nhân và các tầng lớp nhân dân ngày càng lan rộng dẫn đến sự ra đời của chi bộ cộng sản đầu tiên ở Hà Nội và cuộc vận động thành lập Đảng được mở rộng.

Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên đã phân hoá, dẫn đến sự ra đời của Đông Dương Cộng sản đảng tháng 6 – 1929 và An Nam Cộng sản đảng ở Nam Kỳ

tháng 8 – 1929. Đông Dương Cộng sản liên đoàn cũng chính thức tuyên bố thành lập tháng 9 – 1929.

Sự xuất hiện ba tổ chức cộng sản là một xu thế khách quan của cuộc vận động đấu tranh giải phóng dân tộc ở Việt Nam theo con đường cách mạng vô sản.

2. Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam

– Cần nêu rõ : Nguyễn Ái Quốc, với cương vị là phái viên của Quốc tế Cộng sản, người có quyền quyết định mọi vấn đề liên quan đến cách mạng ở Đông Dương đã kịp thời, chủ động triệu tập và chủ trì hội nghị thống nhất Đông Dương Cộng sản đảng và An Nam Cộng sản đảng thành Đảng Cộng sản duy nhất ở Việt Nam.

– Hội nghị đã thảo luận và nhất trí thống nhất các tổ chức cộng sản, lấy tên là Đảng Cộng sản Việt Nam, thông qua Chính cương vắn tắt của Đảng, Sách lược vắn tắt của Đảng. Đó là Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam.

GV hướng dẫn HS nắm được nội dung cơ bản của Cương lĩnh, biết phân tích tính khoa học và sáng tạo của Cương lĩnh, trong đó "độc lập, tự do" là tư tưởng cốt lõi của Cương lĩnh.

– Về ý nghĩa của sự kiện thành lập Đảng, GV cần nhấn mạnh một số ý như :

+ Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là sản phẩm của sự kết hợp giữa chủ nghĩa Mác – Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước ở Việt Nam.

+ Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là một bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử cách mạng Việt Nam, là sự chuẩn bị tất yếu đầu tiên có tính chất quyết định cho những bước phát triển nhảy vọt mới trong lịch sử phát triển của dân tộc Việt Nam.

3. Sơ kết bài học

GV cần sơ kết lại những ý chính sau :

– Sự ra đời và hoạt động của các tổ chức cách mạng trong những năm 1925 – 1930 là một xu thế phát triển của phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam. Vai trò lịch sử của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên và Tân Việt Cách mạng đảng với sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam ; Việt Nam Quốc dân đảng, đỉnh cao hoạt động là cuộc khởi nghĩa Yên Bái đối với lịch sử dân tộc.

– Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là kết quả của cuộc đấu tranh dân tộc và giai cấp của nhân dân Việt Nam, là sự sàng lọc và lựa chọn nghiêm khắc của lịch sử, mở ra một bước ngoặt lịch sử vĩ đại của cách mạng Việt Nam. Từ đây, cách mạng Việt Nam được đặt dưới sự lãnh đạo duy nhất của Đảng Cộng sản Việt Nam

do Nguyễn Ái Quốc sáng lập, một đảng ngay từ khi mới ra đời đã có cương lĩnh cách mạng khoa học và sáng tạo.

4. Gọi ý trả lời câu hỏi và bài tập cuối bài

Câu 1. Dựa vào mục II, của bài, HS cần nêu các ý cơ bản sau : Sự xuất hiện các tổ chức cộng sản, Nguyễn Ái Quốc triệu tập và chủ trì Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản để lập ra Đảng Cộng sản Việt Nam, thảo luận và thông qua Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo.

Câu 2. Nội dung cương lĩnh đã xác định : đường lối chiến lược của cách mạng Việt Nam ; nhiệm vụ, lực lượng và Đảng Cộng sản là đội tiên phong của giai cấp vô sản đảm nhiệm vai trò lãnh đạo cách mạng. Cần nêu được nội dung cốt lõi và tính sáng tạo của Cương lĩnh.

V – TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Báo cáo gửi Quốc tế Cộng sản

Ngày 18 - 2 - 1930

A. 1) Nhận được chỉ thị của Quốc tế Cộng sản về công tác ở Đông Dương, tôi từ già nước Đức vào tháng 6 và đến Xiêm vào tháng 7 - 1928. Tôi đã làm việc với một số người An Nam di cư ở đây tới tháng 11 - 1929...

C. Đi về An Nam

Đã hai lần tôi cố gắng về An Nam, nhưng phải quay trở lại. Bọn mật thám và cảnh sát ở biên giới quá cản mật, đặc biệt là từ khi xảy ra vụ An Nam "Quốc dân đảng".

D. Tới Trung Quốc

Tôi đã cố gắng đi lần thứ ba khi một đồng chí từ Hồng Công tới Xiêm và tin cho tôi biết tình hình Hội An Nam Thanh niên Cách mạng⁽¹⁾ bị tan rã ; những người cộng sản chia thành nhiều phái v.v...

Lập tức tôi đi Trung Quốc, tới đó vào ngày 23 - 12. Sau đó, tôi triệu tập các đại biểu của 2 nhóm (Đông Dương và An Nam). Chúng tôi họp vào ngày mồng 6 - 1.

Với tư cách là phái viên của Quốc tế Cộng sản có đầy đủ quyền quyết định mọi vấn đề liên quan đến phong trào cách mạng ở Đông Dương, tôi nói cho họ biết những sai lầm và họ phải làm gì. Họ đồng ý thống nhất vào một đảng.

(1) Nguyên bản tiếng Anh là *The Annam Young Revolutionary Association* tức *Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên*.

Chúng tôi cùng nhau xác định cương lĩnh và chiến lược theo đường lối của Quốc tế Cộng sản.

Các đại biểu phải tổ chức một Trung ương lâm thời gồm 7 uỷ viên chính thức và 7 uỷ viên dự khuyết. Các đại biểu trở về An Nam ngày 8 – 2.

(Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Tập 3, Sđd, tr. 11 – 12)

2. Chánh cương vắn tắt của Đảng

A – Về phương diện xã hội thì :

- a) Dân chúng được tự do tổ chức.
- b) Nam nữ bình quyền, v.v..
- c) Phổ thông giáo dục theo công nông hoá.

B – Về phương diện chính trị :

- a) Đánh đổ đế quốc chủ nghĩa Pháp và bọn phong kiến.
- b) Làm cho nước Nam được hoàn toàn độc lập.
- c) Dựng ra Chính phủ công nông binh.
- d) Tổ chức ra quân đội công nông.

C – Về phương diện kinh tế :

- a) Thủ tiêu hết các thứ quốc trái.
- b) Thu hết sản nghiệp lớn (như công nghiệp, vận tải, ngân hàng v.v...) của tư bản đế quốc chủ nghĩa Pháp để giao cho Chính phủ công nông binh quản lí.
- c) Thu hết ruộng đất của đế quốc chủ nghĩa làm của công chia cho dân cày nghèo.
- d) Bỏ sưu thuế cho dân cày nghèo.
- e) Mở mang công nghiệp và nông nghiệp.
- f) Thi hành luật ngày làm tám giờ.

(Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng – Toàn tập*, Tập 2, NXB Chính trị quốc gia, H., 1998, tr. 2 – 3)

3. Sách lược vắn tắt của Đảng

1. Đảng là đội tiền phong của vô sản giai cấp, phải thu phục cho được đại bộ phận giai cấp mình, phải làm cho giai cấp mình lãnh đạo được dân chúng.

2. Đảng phải thu phục cho được đại bộ phận dân cày và phải dựa vào hạng dân cày nghèo làm thổ địa c.m đánh trúc bọn đại địa chủ và phong kiến.

3. Đảng phải làm cho các đoàn thể thợ thuyền và dân cày (công hội, hợp tác xã) khỏi ở dưới quyền lực và ảnh hưởng của bọn tư sản quốc gia.

4. Đảng phải hết sức liên lạc với tiểu tư sản, trí thức, trung nông, Thanh Niên, Tân Việt, v.v. để kéo họ đi vào phe vô sản giai cấp. Còn đối với bọn phú nông, *trung, tiểu địa chủ* và tư bản An Nam mà chưa rõ mặt phản c.m thì phải lợi dụng, ít lâu mới làm cho họ đứng trung lập. Bộ phận nào đã ra mặt phản c.m (Đảng Lập hiến v.v.) thì phải đánh đổ.

5. Trong khi liên lạc với các giai cấp, phải rất cẩn thận, không khi nào nhượng một chút lợi ích gì của công nông mà đi vào đường thoả hiệp, trong khi tuyên truyền cái khẩu hiệu *nước An Nam độc lập*, phải đồng tuyên truyền và thực hành liên lạc với bị áp bức dân tộc và vô sản giai cấp thế giới, nhất là vô sản giai cấp Pháp.

(Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng – Toàn tập*,
Tập 2, Sdd, tr. 4 – 5)